|  |  |
| --- | --- |
| **ỦY BAN NHÂN DÂN**  **XÃ PHONG HIỀN**  Số: 101/BC-UBND | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**  *Phong Hiền, ngày 15 tháng 6 năm* *2023* |

**BÁO CÁO**

**Công tác kiểm soát thủ tục hành chính, triển khai cơ chế một cửa,**

**một cửa liên thông và thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường**

**điện tử Quý II năm 2023**

**I. TÌNH HÌNH, KẾT QUẢ KIỂM SOÁT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH (TTHC)**

**1. Đánh giá tác động TTHC quy định tại dự thảo văn bản quy phạm pháp luật (VBQPPL)**

Việc đánh giá tác động quy định TTHC luôn được Ủy ban nhân dân xã thực hiện theo đúng quy định.

**2. Thẩm định, thẩm tra TTHC quy định tại dự thảo VBQPPL**

**Tổ chức r**à soát, thẩm tra các văn bản quy phạm pháp luật bảo đảm các tiêu chí về sự cần thiết, tính hợp lý, tính hợp pháp và tính hiệu quả.

**3. Công bố, công khai TTHC, danh mục TTHC**

Nhìn chung, các bộ phận chuyên môn UBND xã, cán bộ làm công tác đầu mối về kiểm soát TTHC đã xác định được tầm quan trọng của công tác này; qua đó kịp thời tuyên truyền, cập nhật và niêm yết công khai Quyết định số 3141/QĐ-UBND ngày 26/12/2023 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế về việc ban hành danh mục TTHC được tiếp nhận, giải quyết và trả kết quả theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả của UBND xã, phường, thị trấn cũng như các danh mục thủ tục hành chính mới được phê duyệt ban hành mới, sửa đổi, bổ sung và bãi bỏ hàng năm đảm bảo đầy đủ, thường xuyên tại Bộ phận TN&TKQ và trên Trang Thông tin điện tử của UBND xã nhằm tạo điều kiện thuận lợi nhất cho mọi tổ chức và công dân tra cứu trong giải quyết hồ sơ hành chính. Qua đó góp phần vào việc thực hiện có hiệu quả cao công tác cải cách hành chính trong thời gian qua tại địa phương.

**4. Rà soát, đơn giản hóa TTHC**

Thực hiện Quyết định số 85/QĐ-UBND ngày 11/01/2023 của UBND huyện Phong Điền ban hành Kế hoạch rà soát, đánh giá thủ tục hành chính năm 2023 trên địa bàn huyện Phong Điền. UBND xã đã xây dựng và ban hành Quyết định số 11/QĐ-UBND ngày 09/01/2023 về ban hành Kế hoạch rà soát, đánh giá thủ tục hành chính năm 2023 trên địa bàn xã để tổ chức thực hiện.

UBND xã đã chỉ đạo cán bộ đầu mối thực hiện nhiệm vụ kiểm soát TTHC, cán bộ chuyên môn UBND xã rà soát các thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết còn khó khăn, chồng chéo bất cập để kiến nghị phương án đơn giản hoá giản hóa TTHC trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ được giao, đề nghị cấp có thẩm quyền tổ chức thực hiện đơn giản hóa thủ tục hành chính theo quy định. Thường xuyên thực hiện công tác rà soát, thống kê bổ sung TTHC mới ban hành, sửa đổi, bổ sung, thay thế sau khi UBND tỉnh có quyết định công bố bộ TTHC mới và rà soát TTHC hết hiệu lực, bị bãi bỏ đồng thời áp dụng ngay khi có văn bản mới được sửa đổi, bổ sung.

**5. Tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị về quy định, TTHC**

Thực hiện Quyết định số 08/2014/QĐ-UBND ngày 11/12/2014 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế về ban hành quy định về tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính thuộc phạm vi quản lý của Ủy ban nhân dân tỉnh và Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân xã đã chỉ đạo niêm yết công khai địa chỉ nơi tiếp nhận xử lý, số điện thoại, địa chỉ email của cơ quan có thẩm quyền tại Bộ phận TN&TKQ và trên Trang Thông tin điện tử của UBND xã để tổ chức công dân kịp thời tiếp nhận xử lý phản ánh, kiến nghị, khiếu nại.

- Trong quý II năm 2023, UBND xã không nhận được phản ánh, kiến nghị của tổ chức, công dân liên quan đến quy định thủ tục hành chính.

**6. Tình hình, kết quả giải quyết TTHC**

Việc giải quyết TTHC đã có những chuyển biến rõ rệt: thái độ phục vụ của cán bộ, công chức, tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tận tình, chuyên nghiệp.

Trong quý II năm 2023 (từ ngày 15/3/2023 đến ngày 14/6/2023), tổng số hồ sơ yêu cầu giải quyết TTHC là **196** hồ sơ. Trong đó có **162** DVC mức độ 2, **34** DVC trực tuyến mức độ 3, mức độ 4.

- Kết quả giải quyết TTHC: Số hồ sơ đã giải quyết **196** hồ sơ. Trong đó: hồ sơ giải quyết trước hạn và đúng hạn **196** hồ sơ (tỷ lệ 100%), số hồ sơ giải quyết quá hạn: **0** hồ sơ (tỷ lệ 0%). Số hồ sơ đang giải quyết **0** hồ sơ (trong đó: hồ sơ đang giải quyết chưa đến hạn **0** hồ sơ, hồ sơ đang giải quyết quá hạn: **0** hồ sơ)

- Số hồ sơ liên thông **45** hồ sơ: đã giải quyết **45** hồ sơ (đúng hạn **45** hồ sơ (tỷ lệ 100%), quá hạn **0** hồ sơ (tỷ lệ 0%), đang giải quyết **0** hồ sơ (tỷ lệ 0%)).

**7. Triển khai cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC**

- Triển khai thực hiện Quyết định số 34/2019/QĐ-UBND ngày 13 tháng 6 năm 2019 của UBND tỉnh ban hành Quy định tiếp nhận, giải quyết và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn thuộc tỉnh Thừa Thiên Huế và Quyết định số 1462/QĐ-UBND ngày 18/6/2019 của UBND tỉnh về việc ban hành danh mục thủ tục hành chính được thực hiện tiếp nhận, giải quyết và trả kết quả theo cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông tại Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả của Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn.

- Thực hiện niêm yết công khai, rõ ràng, đầy đủ các thủ tục hành chính cấp xã tại Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả của Ủy ban nhân dân xã và trên Trang thông tin điện tử xã đảm bảo thuận lợi cho tổ chức, cá nhân tiếp cận, tìm hiểu và thực hiện đúng quy định; đồng thời thực hiện việc tiếp nhận, giải quyết các thủ tục hành chính theo đúng nội dung đã được UBND tỉnh công bố.

- Thực hiện nghiêm túc quy trình xin lỗi theo Quyết định số 3461/QĐ-UBND ngày 30/12/2016 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế ban hành Quy định về trách nhiệm công khai xin lỗi của cán bộ, công chức, viên chức làm việc tại các cơ quan, đơn vị trong giải quyết thủ tục hành chính cho cá nhân, tổ chức trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế; lấy ý kiến mức độ hài lòng của tổ chức, công dân theo Quyết định số 2709/QĐ-UBND ngày 17/11/2017 của UBND tỉnh ban hành quy định khảo sát lấy ý kiến mức độ hài lòng trong giải quyết thủ tục hành chính ở các cơ quan, địa phương trên địa bàn tỉnh.

**8. Thực hiện TTHC trên môi trường điện tử**

UBND xã đã quán triệt và chỉ đạo các bộ phận chuyên môn chủ động nghiên cứu, tham mưu thực hiện nghiêm túc Nghị định số 45/2020/NĐ-CP của Chính phủ. Các TTHC đã được xây dựng quy trình điện tử, quá trình tiếp nhận, giải quyết và trả kết quả đều được thực hiện trên phần mềm xử lý dịch vụ công tập trung.

UBND xã đã ban hành Kế hoạch số 48/KH-UBND ngày 07/2/2023 Ứng dụng CNTT trong hoạt động của cơ quan nhà nước, phát triển Chính phủ số, Chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng và triển khai việc số hóa kết quả giải quyết TTHC năm 2023. Đồng thời thực hiện nghiêm túc việc số hóa hồ sơ theo quy định. Trong quý II năm 2023, đã số hóa **196/196** hồ sơ, đạt tỷ lệ 100%.

**9. Công tác truyền thông hỗ trợ hoạt động kiểm soát TTHC**

Công tác tuyên truyền pháp luật nói chung cũng như phổ biến, quán triệt các văn bản chỉ đạo cấp trên về công tác kiểm soát TTHC luôn được UBND xã quan tâm, thực hiện quán triệt đến tận cán bộ và nhân dân về nhiệm vụ kiểm soát TTHC để thực hiện có hiệu quả. Bên cạnh đó công tác thông tin báo cáo luôn thực hiện đầy đủ và kịp thời đúng quy định.

Kinh phí phục vụ cho hoạt động kiểm soát TTHC luôn được UBND xã quan tâm bố trí đảm bảo cho việc tổ chức thực hiện nhiệm vụ, kinh phí hỗ trợ cán bộ đầu mối được quan tâm hỗ trợ đúng quy định.

**10. Về việc nghiên cứu, đề xuất sáng kiến cải cách TTHC (không có)**

**11. Kiểm tra thực hiện kiểm soát TTHC**

Lãnh đạo Ủy ban nhân dân thường xuyên kiểm tra việc thực hiện kiểm soát thủ tục hành chính của cán bộ công chức và công chức làm đầu mối kiểm soát TTHC, kịp thời chấn chỉnh, nhắc nhở khi có sai phạm.

UBND xã đã ban hành Kế hoạch số 35/KH-UBND ngày 20/01/2023 về Tự kiểm tra việc thực hiện công tác cải cách hành chính; kiểm soát thủ tục hành chính; Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 và thực hiện ý kiến chỉ đạo năm 2023.

**10. Các nội dung khác**

Công tác cải cách hành chính nói chung và nhiệm vụ kiểm soát TTHC nói riêng luôn được Đảng ủy, Ủy ban nhân dân xã đặc biệt quan tâm. Trên cơ sở Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính; Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm soát thủ tục hành chính và các văn bản hướng dẫn của tỉnh, huyện. UBND xã đã ban hành Quyết định số 09/QĐ-UBND ngày 09/01/2023 về việc ban hành Kế hoạch kiểm soát TTHC năm 2023.

**II. ÐÁNH GIÁ CHUNG**

**1. Đánh giá chung về kết quả đạt được**

Công tác kiểm soát TTHC luôn được Đảng ủy, UBND xã đặc biệt quan tâm xem đây là nhiệm vụ trọng tâm trong Chương trình cải cách hành chính của xã, nhờ vậy hoạt động kiểm soát TTHC trên địa bàn xã Phong Hiền đã dần đi vào nền nếp, đạt được những mục tiêu và kế hoạch, giải pháp đề ra, công tác niêm yết, công khai thủ tục hành chính; tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị về quy định hành chính của người dân, tổ chức được quan tâm; việc giải quyết thủ tục hành chính cơ bản đáp ứng được thời gian quy định; trách nhiệm của cán bộ, công chức trong thực thi công vụ được nâng cao, từ đó nhằm góp phần tạo sự chuyển biến trong công tác cải cách TTHC trong thời gian qua.

**2. Một số tồn tại, vướng mắc và nguyên nhân**

Bên cạnh những kết quả đạt được, công tác kiểm soát TTHC trên địa bàn xã vẫn còn một số khó khăn, vướng mắc sau:

- Nhiệm vụ công tác kiểm soát TTHC là một nhiệm vụ thường xuyên, tuy nhiên việc cập nhật rà soát đôi khi chưa kịp thời và công chức phụ trách chưa được tham gia các lớp tập huấn chuyên sâu, chưa có kinh nghiệm nên đôi lúc tham mưu thực hiện nhiệm vụ chưa được tốt, thiếu kịp thời.

- Công tác tuyên truyền về hoạt động kiểm soát TTHC còn hạn chế, sự phối hợp giải quyết thủ tục hành chính ở một số lĩnh vực chuyên môn UBND xã chưa thật sự rõ ràng, do đó, hiệu quả đạt được chưa cao.

- Một số TTHC thuộc phạm vi, thẩm quyền giải UBND xã đã được Chủ tịch UBND tỉnh công bố, nhưng trong quá trình thực hiện có những khó khăn, vướng mắc do sự thay đổi của văn bản quy phạm pháp luật mới có hiệu lực nên còn khó khăn trong cập nhật, áp dụng trong thực tiễn công tác.

**III. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ QUÝ 3 NĂM 2023**

1. Thực hiện báo cáo công tác kiểm soát TTHC theo Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ và báo cáo các công việc khác đã được giao nhiệm vụ tại các văn bản chỉ đạo của UBND huyện về công tác kiểm soát TTHC.

2. Tiếp tục rà soát, đơn giản hóa TTHC năm 2023. Báo cáo UBND huyện các bất cập, vướng mắc (nếu có) để bổ sung vào kế hoạch rà soát, đơn giản hóa TTHC.

3. Tiếp tục thực hiện niêm yết công khai các danh mục TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của các cấp chính quyền trên địa bàn tỉnh.

4. Duy trì cơ chế tiếp nhận, xử lý kiến nghị, phản ánh của cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp về quy định thủ tục hành chính; về hành vi của cán bộ, công chức bằng hình thức thông báo công khai đường dây nóng, hòm thư góp ý.

5. Tham gia các lớp tập huấn nghiệp vụ, các lớp tăng cường năng lực cán bộ, công chức là đầu mối kiểm soát TTHC.

6. Tuyên truyền công tác kiểm soát thủ tục hành chính của cơ quan, đơn vị trên phương tiện thông tin để phản ánh kết quả công tác chỉ đạo điều hành, sáng kiến cải cách TTHC, ứng dụng công nghệ thông tin trong quá trình cải cách quy trình giải quyết TTHC,...

**IV. KIẾN NGHỊ VÀ ĐỀ XUẤT**

Ủy ban nhân dân huyện thường xuyên (hoặc định kỳ 3 tháng, 6 tháng) cần tổ chức tập huấn, giao ban phổ biến về phương pháp, những cách làm hiệu quả để đội ngũ cán bộ làm nhiệm vụ đầu mối nắm bắt, trao đổi, học tập kinh nghiệm lẫn nhau trong quá trình thực hiện nhiệm vụ.

- UBND cần mở lớp đào tạo chuyên sâu hơn để đào tạo nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ, công chức làm đầu mối kiểm soát TTHC, đặc biệt là ở cấp xã.

Trên đây là kết quả thực hiện công tác kiểm soát thủ tục hành chính quý II năm 2023 của Ủy ban nhân dân xã Phong Hiền./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - UBND huyện; (Qua VP HĐND&UBND)  - TV Đảng ủy;  - Chủ tịch, PCT UBND;  - Các bàn, ngành có liên quan;  - Lưu: VT. | **TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  **CHỦ TỊCH**  **Trần Đức Thiện** |

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Biểu số II.05a/VPCP/KSTT** | | **KẾT QUẢ XỬ LÝ PHẢN ÁNH, KIẾN NGHỊ (PAKN) VỀ QUY ĐỊNH HÀNH CHÍNH VÀ HÀNH VI HÀNH CHÍNH TẠI UBND XÃ PHONG HIỀN**  **Kỳ báo cáo: quý II năm 2023**  *(Từ ngày 15/3/2023 đến hết ngày 14/6/2023)*  \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ | | | | | | | | **- Đơn vị báo cáo:** UBND xã Phong Hiền  **- Đơn vị nhận báo cáo:** UBND huyện Phong Điền. | | | | | | |
|  | |  | | | | | | | |  | | | | | | |
| *Đơn vị tính: Số PAKN.* | |  | | | | | | | |  | | | | | | |
| **STT** | **Tên ngành, lĩnh vực có PAKN** | **Số lượng PAKN được tiếp nhận** | | | | | **Kết quả xử lý PAKN** | | | | | | | | | **Số PAKN đã xử lý được đăng tải công khai** |
| Tổng số | Theo nội dung | | Theo thời điểm tiếp nhận | | **Đã xử lý** | | | | | | **Đang xử lý** | | |
| **Tổng số** | Theo nội dung | | | Theo thời điểm tiếp nhận | | **Tổng số** | Hành vi hành chính | Quy định hành chính |
| Hành vi hành chính | Quy định hành chính | Từ kỳ trước | Trong  kỳ | Hành  vi hành chính | Quy định hành chính | | Từ kỳ trước | Trong kỳ |
| (1) | (2) | (3)=(4)+(5)=(6)+(7) | (4) | (5) | (6) | (7) | (8)=(9)+(10)=(11)+(12) | (9) | (10) | | (11) | (12) | (13)=(14)+(15) | (14) | (15) | (16) |
| 1 | ... |  |  |  |  |  |  |  |  | |  |  |  |  |  |  |
| 2 | ... |  |  |  |  |  |  |  |  | |  |  |  |  |  |  |
| **TỔNG CỘNG** | | **Không có** |  |  |  |  |  |  |  | |  |  |  |  |  |  |

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Biểu số II.06a/VPCP/KSTT** | **TÌNH HÌNH, KẾT QUẢ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH TẠI UBND XÃ PHONG HIỀN**  **Kỳ báo cáo: quý II năm 2023**  *(Từ ngày 15/3/2023 đến hết ngày 14/6/2023)*  \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ | **- Đơn vị báo cáo:** UBND xã Phong Hiền  **- Đơn vị nhận báo cáo:** UBND huyện Phong Điền. |

*Đơn vị tính: Số hồ sơ TTHC.*

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Lĩnh vực giải quyết** | **Số lượng hồ sơ tiếp nhận** | | | | **Số lượng hồ sơ đã giải quyết** | | | | | **Số lượng hồ sơ đang giải quyết** | | |
| **Tổng số** | **Trong kỳ** | | **Từ kỳ trước** | Tổng số | Trước hạn | Đúng hạn | Quá hạn | **Tổng số** | | Trong hạn | Quá hạn |
| Trực tuyến | Trực tiếp, dịch vụ bưu chính |
| (1) | (2) | (3)=(4)+(5)  +(6) | (4) | (5) | (6) | (7)=(8)+(9)  +(10) | (8) | (9) | (10) | (11)=(12)+(13) | | (12) | (13) |
| 1 | Lĩnh vực Hộ tịch | 95 | 34 | 62 | 0 | 95 | 74 | 21 | 0 | 0 | | 0 | 0 |
| 2 | Lĩnh vực chứng thực | 45 | 0 | 45 | 0 | 45 | 45 | 0 | 0 | 0 | | 0 | 0 |
| 3 | Lĩnh vực BTXH | 8 | 0 | 8 | 0 | 8 | 8 | 0 | 0 | 0 | | 0 | 0 |
| 4 | Lĩnh vực BTXH (liên thông) | 44 | 0 | 44 | 0 | 44 | 44 | 0 | 0 | 0 | | 0 | 0 |
| 5 | Lĩnh vực Người có công (liên thông) | 4 | 0 | 4 | 0 | 4 | 4 | 0 | 0 | 0 | | 0 | 0 |
| 6 | Lĩnh vực Đất đai (liên thông) | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | | 0 | 0 |
| **TỔNG CỘNG** | | **196** | **34** | **162** | **0** | **195** | **175** | **21** | **0** | **0** | | **0** | **0** |